

Số: 10/2022/QĐCNHGT-DS

Vĩnh Thạnh, ngày 31 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Ngọc S và vợ chồng ông Đinh J D, bà Đinh Thị Á.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện “*Tranh chấp nghĩa vụ trả tiền*” đề ngày 29 tháng 3 năm 2022 của ông Nguyễn Ngọc S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 5 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Ông Nguyễn Ngọc S - sinh năm: 1984, địa chỉ: Thôn Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

+ Người bị kiện: Vợ chồng ông Đinh J D – sinh năm: 1968, bà Đinh Thị Á – sinh năm: 1978, địa chỉ: Làng M2, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

Vào ngày 20/5/2017 giữa vợ chồng ông Đinh J D, bà Đinh Thị Á và ông Nguyễn Ngọc S có giao kết hợp đồng về việc lắp đặt cửa sắt và cửa nhôm tại nhà ông Đinh J D, tại Làng M2, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định với trị giá hợp đồng là 100.807.000 đồng. Qua quá trình thực hiện hợp đồng vợ chồng ông D, bà Á đã thanh toán cho ông S số tiền 57.007.000 đồng. Hiện vợ chồng ông D, bà Á còn nợ ông S số tiền 43.800.000 đồng (*Bốn mươi ba triệu, tám trăm nghìn đồng*).

Nay, vợ chồng ông Đinh J D, bà Đinh Thị Á và ông Nguyễn Ngọc S thống nhất thỏa thuận: Vợ chồng ông D, bà Á có nghĩa vụ thanh toán số tiền 43.800.000 đồng (*Bốn mươi ba triệu, tám trăm nghìn đồng*) cho ông Nguyễn Ngọc S thành 22 đợt cụ thể như sau:

Đợt 01 vào ngày 15/6/2022 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 02 vào ngày 15/7/2022 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 03 vào ngày 15/8/2022 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 04 vào ngày 15/9/2022 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 05 vào ngày 15/10/2022 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 06 vào ngày 15/11/2022 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 07 vào ngày 15/12/2022 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 08 vào ngày 15/01/2023 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 09 vào ngày 15/02/2023 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 10 vào ngày 15/3/2023 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 11 vào ngày 15/4/2023 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 12 vào ngày 15/5/2023 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 13 vào ngày 15/6/2023 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 14 vào ngày 15/7/2023 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 15 vào ngày 15/8/2023 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 16 vào ngày 15/9/2023 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 17 vào ngày 15/10/2023 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 18 vào ngày 15/11/2023 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 19 vào ngày 15/12/2023 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 20 vào ngày 15/01/2024 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 21 vào ngày 15/02/2024 với số tiền là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);
Đợt 22 vào ngày 15/3/2024 với số tiền là 1.800.000 đồng (*Một triệu tám trăm nghìn đồng*).

Ngoài ra, ông Nguyễn Ngọc S và vợ chồng ông Đinh J D, bà Đinh Thị Á không có tranh chấp cũng như thỏa thuận nào khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Hòa giải viên;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP-VT.

THẨM PHÁN

Phan Thanh Duân